



上海三菱电梯
SHANGHAI MITSUBISHI ELEVATOR



HOPE-IIG

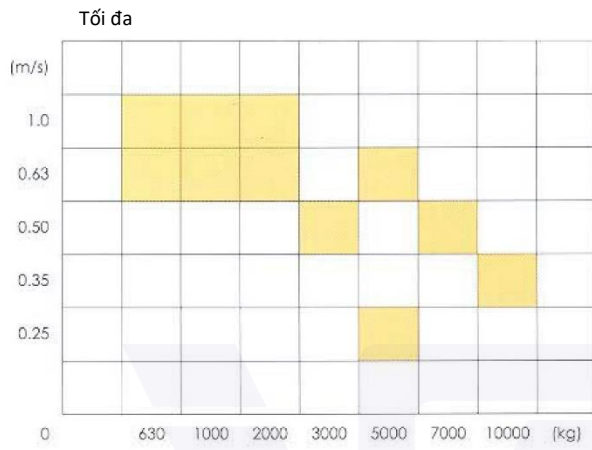
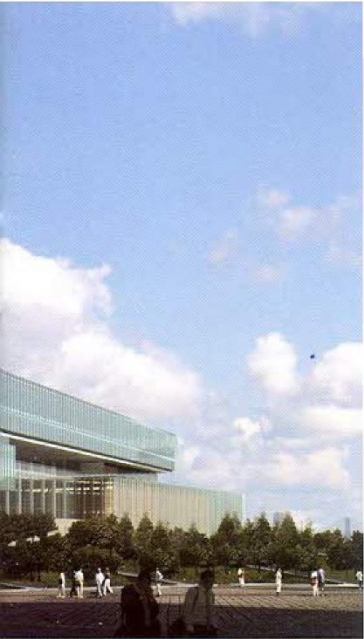
Freight Elevator

Xử lý các vấn đề phức tạp một cách dễ dàng

Thang máy tải hàng HOPE-IIG không còn áp dụng công nghệ dẫn động biến tần truyền thống; thay vào đó là sự kết hợp giữa chuyển đổi véc tơ biến áp biến tần – VVVF (trước đây chỉ sử dụng trong thang máy tải khách SMEC) cùng với với hệ thống truyền động công suất cao. Do đó, mức độ kỹ thuật và hiệu quả của thang máy tải hàng được nâng lên đáng kể, giúp cho HOPE-IIG vận hành êm ái và nhẹ nhàng như thang máy chở khách. Đồng thời, việc sử dụng mô-đun thông minh công suất cao (IPM) sẽ bảo vệ mô-đun nguồn hiệu quả hơn với mạch bảo vệ nhanh chóng giúp tăng cường độ tin cậy cho hệ thống truyền động.

Thang máy tải hàng HOPE-IIG tích hợp nhiều công nghệ tiên tiến, hoạt động với hiệu suất cao và tiết kiệm năng lượng. Phạm vi sử dụng đa dạng với các mức chịu tải khác nhau, từ 630kg đến 10000kg.





VIET CHAO
THE BEST CHOICE FOR BUILDINGS

Hỗ trợ kỹ thuật,
Bốn công nghệ chính P.4

Tổng quan

Cabin và trần cabin..... P.6
Thiết kế sảnh..... P.8

Thiết kế

Danh mục tính năng..... P.9

Tính năng

Bảng thông số xây dựng dân dụng.. P.11

Xây dựng dân dụng

Thông số kỹ thuật cơ bản..... P.13

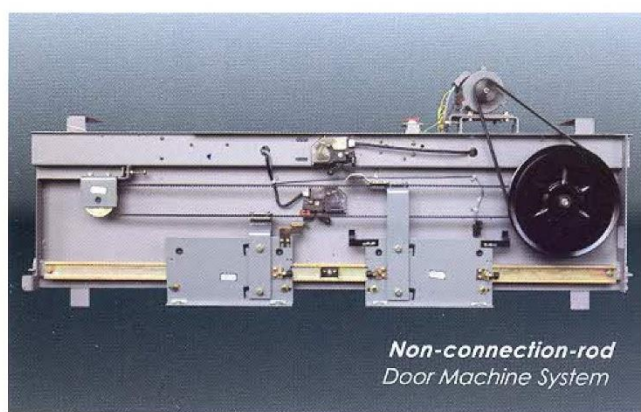
Thông số kỹ thuật

Hỗ trợ kỹ thuật – 4 công nghệ chính



Hệ thống cửa an toàn và tin cậy

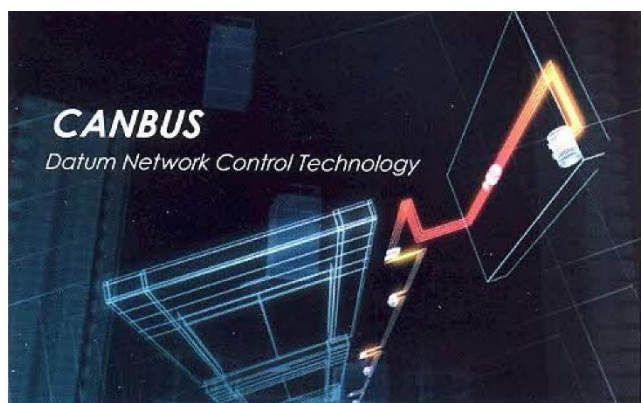
Thang máy HOPE-IIG sử dụng hệ thống động cơ cửa biến áp, tần VVVF xoay chiều mà không cần tay biên và công nghệ truyền động động cơ cửa đồng bộ của thang máy hành khách, nhờ vậy có thể thực hiện việc đóng/mở các kích cỡ mở cửa khác nhau; đồng thời sử dụng hệ thống điều khiển mạch kín kép để truyền động và điều khiển các hệ thống cửa khác nhau với mô-men xoắn phù hợp nhất, nhờ vậy có thể nâng cao độ tin cậy việc đóng/mở cửa. Kết quả là hệ thống cửa của thang HOPE-IIG an toàn toàn hơn và phục vụ người sử dụng tốt hơn.



Công nghệ điều khiển mạng dữ liệu CANBUS

Dựa trên fieldbus (Bus trường), công nghệ điều khiển mạng dữ liệu CANBUS đã được sử dụng, mang lại độ tin cậy cao, tốc độ truyền dữ liệu nhanh, hiệu quả hoạt động theo thời gian thực tăng ấn tượng, truyền dữ liệu với khối lượng lớn và linh hoạt.

Tải trọng thang theo thời gian thực sẽ được tính toán một cách chính xác. Dựa trên kết quả này, mô-men xoắn sẽ được kiểm soát trước để tránh bị giật khi thang khởi động cũng như trong quá trình vận hành, giúp thang vận hành một cách êm ái.



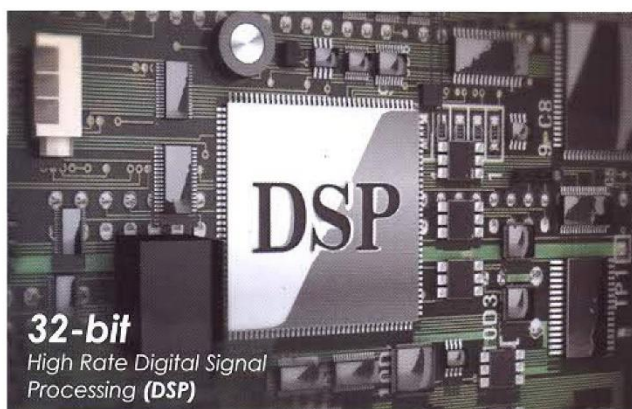
Công nghệ truyền động biến tần VVVF AC chuyên nghiệp

Thang chở hàng HOPE-IIG không còn sử dụng công nghệ biến tần truyền thống nữa mà kết hợp với công nghệ chuyển đổi véc-tơ VVVF đã được sử dụng cho thang hành khách của Mitsubishi Thượng Hải với hệ dẫn động công suất cao. Nhờ vậy, tính kỹ thuật và chất lượng của thang HOPE-IIG đã được nâng lên đáng kể; thang vận hành êm ái và thoải mái như thang hành khách. Đồng thời, việc sử dụng mô-đun điện thông minh (IPM) giúp bảo vệ mô-đun điện hiệu quả hơn bằng mạch bảo vệ nhanh, do đó nâng cao hơn nữa độ tin cậy của hệ thống truyền động.



Điều khiển và truyền động mô-tơ bằng công nghệ kỹ thuật số hoàn toàn

Thang máy HOPE-IIG kết hợp bộ vi xử lý 32 bit, bộ vi xử lý tín hiệu kỹ thuật số tốc độ cao (DSP), mảng cổng lập trình được dạng trường (FPGA) với hàng nghìn mạch cổng và công nghệ dán bề mặt đẳng cấp thế giới nhằm nâng cao hơn nữa chức năng điều khiển và độ tin cậy của hệ thống, đảm bảo mang lại cho người sử dụng sự thoải mái hoàn toàn và an toàn.

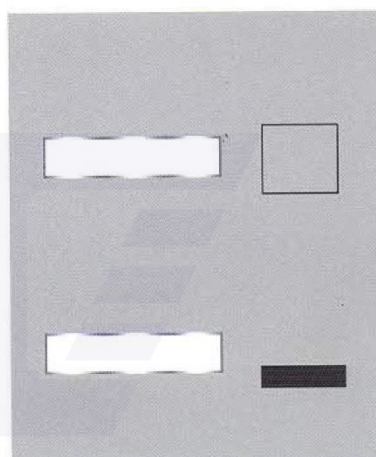




Cabin và trần Cabin

Thang chở hàng của hãng Mitsubishi Thượng Hải không chỉ vững chắc và bền mà còn thỏa mãn mọi nhu cầu chở hàng khác nhau; chúng tôi có thể giới thiệu nhiều kiểu trang trí thang khác nhau cho phù hợp với nhu cầu kiến trúc đa dạng.

Thang được thiết kế sử dụng công nghệ tạo hình cong thép lá nhằm cải thiện độ khỏe, bền, chắc và tính thẩm mỹ của cabin; phong cách trang trí đơn giản với màu sáng giữ được đặc điểm truyền thống của thép tấm sơn cộng với bảng điều khiển và nút bấm gọi tầng hình ô-van bằng thép sọc nhuyễn không gỉ. Quạt thổi gió chéo được sử dụng cho thiết bị thông gió.



Trần cabin

STD

Tấm thép sơn

Đèn huỳnh quang lắp trên trần

Quạt thổi gió chéo (Tiêu chuẩn)

Bảng điều khiển cabin

CBC-T100

Cửa cabin và vách cabin

Thép tấm mạ (Tiêu chuẩn)

Inox sọc nhuyễn (Tùy chọn)

Ngưỡng cửa tầng

Gang (Tiêu chuẩn)

Sàn cabin

Thép tấm hoa văn hình bông hoa đậu (Tiêu chuẩn)



CBC-T100

Bảng điều khiển bằng Inox sọc nhuyễn

Màn hình hiển thị ma trận điểm màu cam

Nút bấm bằng Inox sọc nhuyễn

Đèn màu đỏ khi hiển thị



Cửa tầng và dầm cửa

E-102

Khung cửa bản hẹp (tiêu chuẩn)



Bảng gọi cửa tầng: PIC-T100

Chế độ mở cửa: mở cửa về một phía (2S), cửa mở 4 tấm mở trung tâm (2CO)

Chất liệu cửa tầng: Thép tấm mạ (Tiêu chuẩn)

Chất liệu dầm cửa: Thép tấm mạ (Tiêu chuẩn)

E-302

Khung cửa bản rộng, góc nghiêng 10° (tùy chọn)



Chế độ mở cửa: Cửa 4 tấm mở trung tâm (2CO)

Chất liệu cửa tầng: Inox sọc nhuyển (Tùy chọn)

Chất liệu dầm cửa: Inox sọc nhuyển (Tùy chọn)



Bảng điều khiển bằng Inox sọc nhuyển

Màn hình hiển thị ma trận điểm màu cam

Nút bấm bằng Inox sọc nhuyển

Đèn màu đỏ khi hiển thị

PIC-T110

Các tính năng

Tính năng	Mô tả	Mã	1C-2BC	2C-SM21	3-4C ITS21
■ Tính năng an toàn và điều khiển					
Tự động dừng tầng và băng tầng	Khi thang máy trong khu vực cửa nhưng ngoài khu vực băng tầng, thang sẽ tự động dừng băng tầng	ARL	S	S	S
Thời gian chống dừng	Khi cáp kéo trượt quá khoảng thời gian được đặt sẵn, thang máy sẽ dừng	AST	S	S	S
Bảo vệ băng phanh dự phòng	Khi phanh đôi của thang máy bị hỏng, tính năng phanh một bên cũng có thể thực hiện chức năng phanh	BTUP	S	S	S
Bảo vệ an toàn mạch điện	Khi thiết bị an toàn bảo vệ mạch được kích hoạt thì thang dừng hoạt động	ESC	S	S	S
Vận hành bằng tay	Chế độ vận hành để đại tu do nhân viên bảo trì sử dụng	HAND	S	S	S
Khởi động theo tải trọng	Cabin sẽ di chuyển an toàn và trơn tru bằng việc thay đổi mã lực cho phù hợp với tải trọng trong cabin	LWS	S	S	S
Bảo vệ quá tải	Khi dòng điện ở bộ chuyển điện hoặc biến tần vượt quá giá trị cho phép, thang sẽ dừng	OCP	S	S	S
Bảo vệ vượt tốc	Khi thang vượt quá tốc độ cho phép, thang sẽ dừng	OSP	S	S	S
Bảo vệ vượt nhiệt độ	Khi phát hiện nhiệt độ môi trường quá cao thiết bị sẽ dừng thang	OVP	S	S	S
Bảo vệ khi trục trặc điện	Khi điện trục trặc như mất pha hoặc điện áp quá thấp, thang sẽ dừng hoạt động	PPF	S	S	S
Bảo vệ thang không chạy ngược lại	Khi phát hiện thang đang chạy theo chiều ngược lại, thang sẽ bị dừng	RSP	S	S	S
Điều chỉnh băng tầng	Bộ điều chỉnh sẽ tự động đưa thang về băng tầng khi thang đang chạy	SC	S	S	S
Dừng thang an toàn	Khi thang dừng giữa các tầng do mất điện hoặc có hỏng hóc, bộ điều khiển sẽ kiểm tra độ an toàn và cabin sẽ được di chuyển đến tầng gần nhất hoặc tầng phù hợp nhất	SFL	S	S	S
Mở cửa khi dừng	Khi cabin dừng ở một sảnh, cabin sẽ mở cửa khi đã dừng hoàn toàn	SO	S	S	S
Bộ cảm biến nhiệt trong thang máy	Khi thiết bị cảm biến phát hiện nhiệt độ quá cao, thang máy sẽ dừng.	THMF	S	S	S
Thiết bị giảm tốc độ thang khi đến điểm cuối	Nếu tốc độ thang không giảm xuống thấp hơn giá trị cho trước khi đến điểm cuối hệ thống thang sẽ ép cabin chậm lại để đảm bảo dừng tầng bình thường	TSD	S	S	S
Bảo vệ tốc độ vận hành của thang quá thấp	Khi thấy tốc độ vận hành của thang thấp hơn giá trị cho phép, thang sẽ dừng	USP	S	S	S
■ Tính năng phục vụ và vận hành					
Tự động bỏ qua lệnh gọi	Khi tải trọng của cabin vượt quá 80% tải trọng cho phép, thang sẽ bỏ qua những cuộc gọi khác ngoài sảnh để tránh dừng thang vô ích và tăng hiệu suất của cabin	ABP	O	O	O
Phục vụ bởi người phục vụ	Thang được điều khiển bởi một người phục vụ	AS	O	O	O
Bỏ qua	Khi bấm nút Bypass (bỏ qua) gắn trên bảng điều khiển thì tất cả các cuộc gọi ngoài sảnh cùng chiều sẽ bị bỏ qua	BP ^{*1}	O	O	O
Vận hành hỗ trợ máy tính trong cabin	Khi máy tính trong cabin trục trặc, cabin sẽ dừng ở tầng gần nhất và không thể khởi động lại	CCBK	S	S	S
Hủy lệnh gọi cabin ngược chiều	Dưới chế độ hoàn toàn tự động, khi cabin trả lời lệnh gọi cuối cùng, tất cả các lệnh gọi cabin khác không cùng chiều của cabin sẽ bị đồng thời hủy bỏ	CCC	S	S	S
Tự động tắt quạt thông gió trong cabin	Quạt trong cabin sẽ được tự động tắt nếu không có cuộc gọi nào trong một khoảng thời gian nhất định để tiết kiệm điện năng và kéo dài tuổi thọ của quạt	CFO-A	O	O	O
Tự động tắt đèn trong cabin	Đèn trong cabin sẽ được tự động tắt nếu không có cuộc gọi nào trong một khoảng thời gian nhất định để tiết kiệm điện năng và kéo dài tuổi thọ của đèn	CLO-A	O	O	O
Tự chẩn đoán lỗi	Hệ thống tự chẩn đoán lỗi khi thang đang vận hành	EFD	S	S	S
Công tắc thoát khẩn cấp	Công tắc hiển thị tình trạng thoát hiểm trong trường hợp khẩn cấp	EXIT SW	O	O	O
Hủy cuộc gọi sai – Ấn nút trong cabin	Có thể hủy cuộc gọi sai đơn giản bằng cách ấn đúng vào nút đó trong cabin hai lần	FCC-P ^{*2}	O	O	O
Tự động đo chiều cao tầng	Tự động đo và lưu lại chiều cao tầng	FMR	S	S	S
Tự động đăng ký cuộc gọi ở sảnh	Nếu thấy một cabin đã chặn kín không thể phục vụ tất cả các hành khách đang chờ, nút tầng này sẽ bảo lưu trạng thái đăng ký và hệ thống sẽ tự động phân sang thang khác để phục vụ	HCBK	S	S	S
Hệ thống máy tính hỗ trợ tầng dừng	Khi máy tính tầng dừng phát sinh bất thường thì sau khi cho thang máy về tầng gần nhất thì thang máy sẽ không thể tiếp tục chuyển động	HOS	S	S	S
Bắt buộc phải đóng cửa	Nếu thời gian giữ cửa vượt quá thời gian cài đặt trước, thang máy sẽ tạm thời bỏ qua hoạt động của cảm biến để buộc đóng cửa	KNDG	S	S	S
Không khởi động	Khi cabin không khởi động để phục vụ một cuộc gọi trong cabin hoặc ở sảnh trong khoảng thời gian nhất định, cabin sẽ bị loại khỏi cụm thang và cuộc gọi ở sảnh sẽ bị hủy, nhưng cuộc gọi trong cabin sẽ được chấp nhận. Đèn báo lỗi sẽ sáng và chuông báo lỗi trên bảng giám sát sẽ kêu	NST ^{*3}	S	S	S
Dừng ở tầng tiếp theo	Nếu thang đến một tầng và không thể mở cửa hoàn toàn, cửa sẽ đóng lại và thang sẽ chạy lên tầng tiếp theo. Khi nào cửa ở tầng đó có thể mở hoàn toàn, thang sẽ hoạt động bình thường trở lại	NXL	S	S	S
Thang không chạy khi quá tải	Khi cabin bị quá tải, thang sẽ không chạy, cửa mở và có còi báo	OLH	S	S	S
■ Tính năng vận hành cửa					
Công tắc hạn chế đóng cửa	Khi cửa cabin không đóng được hoàn toàn do bị kẹt, cửa sẽ lại mở ra	CLTS	S	S	S
Mũi tên trên ngoài cửa sảnh	Mũi tên được dùng để chỉ hướng hoạt động của thang máy	DAH	S	S	S
Dấu hiệu phản hồi	Khi ấn nút "Đóng" thì lập tức nút sẽ sáng	DCR	S	S	S
Nút mở cửa lâu	Ấn nút này để kéo dài thời gian mở cửa	DKO-TB	S	S	S
Thiết bị dò tải trọng cửa	Khi cửa bị quá tải hoặc có vật cản, hướng cửa sẽ bị đảo ngược để tránh hư hỏng	DLD	S	S	S
Tính năng không mở cửa	Nếu phát hiện thang bị vận hành sai khi cửa mở thì cửa sẽ tự động đóng ngay lập tức	DONG	S	S	S
Điều chỉnh giờ mở cửa tự động	Chức năng này sẽ tự động điều chỉnh thời gian không mở cửa tùy theo tình hình gọi cabin ở mỗi tầng để quyết định xem cabin dừng theo lệnh trong cabin hay ngoài sảnh	DOT	S	S	S
Điều khiển mô men xoắn đóng cửa	Khi đóng cửa gặp phải lực cản, hệ thống cửa sẽ tự động tăng mô men xoắn	DTC	S	S	S
Đóng cửa nhanh	Khi thang dừng và mở cửa, ấn nút này, cửa sẽ được đóng ngay lập tức	EDC	S	S	S
Chức năng ép cửa đóng không có chuông báo	Nếu cửa bị giữ mở trong thời gian quá lâu, thiết bị này sẽ được kích hoạt để bỏ qua chức năng cảm biến cửa và ép đóng cửa	KNDG	S	S	S

Tính năng	Mô tả	Mã	1C-2BC	2C-SM21	3-4C-ITS21
■ Tính năng vận hành cửa					
Cảm biến cửa tia hồng ngoại	Mép an toàn và tia hồng ngoại. Nhờ được bảo vệ gấp đôi bằng tia hồng ngoại và màn an toàn, khi cửa đang đóng mà tia hồng ngoại chiếu ngang cửa cabin vướng hành khách hoặc vật lạ thì cảm biến sẽ ngay lập tức mở cửa lại	MBS	S	S	S
Chức năng ép cửa đóng	Nếu cửa bị giữ mở trong thời gian quá lâu, thang sẽ báo chuông để nhắc nhở hành khách và cố gắng đóng cửa	NDG ^{*4}	O	O	O
Đóng cửa lại	Trong trường hợp không thể đóng cửa hoàn toàn, thang sẽ đóng cửa nhiều lần cho đến khi loại được vật cản	RDC	S	S	S
Mở lại bằng nút ở sảnh	Khi cửa thang đóng, có thể mở lại bằng cách ấn nút gọi thang ở ngoài sảnh theo cùng chiều	ROHB	S	S	S
■ Tính năng vận hành khẩn cấp					
Chiếu sáng cabin khẩn cấp	Khi mất điện chiếu sáng, sẽ có đèn chiếu sáng khẩn cấp trong cabin	ECL	S	S	S
Dừng khẩn cấp	Khi mất điện, ắc quy có thể sạc được sẽ cung cấp điện để đưa cabin về tầng gần nhất và mở cửa cabin để cho hành khách thoát ra	ELD ^{*5}	O	O	O
Chuông báo động	Khi có việc khẩn cấp xảy ra, ấn nút này thì chuông báo động và interphone (nút gọi khẩn cấp) sẽ reo	EMB	S	S	S
Đưa thang trở về khi có hỏa hoạn	Khi xảy ra hỏa hoạn, thang đang vận hành sẽ quay trở về tầng sơ tán đã được cài đặt từ trước, cửa mở, hủy tất cả các cuộc gọi từ sảnh hoặc cabin nhằm đảm bảo an toàn cho hành khách và không cho phép thang vận hành tiếp	FER ^{*6}	O	O	O
Hệ thống điều khiển và giám sát thang	Hệ thống này giám sát hoạt động và vị trí thang thông qua máy tính và cung cấp chỉ dẫn vận hành thang khi cần thiết	SMOS-II ^{*7}	O	O	O
■ Tính năng thông tin và hiển thị					
Thiết bị thông báo bằng giọng nói	Thiết bị này thông báo cho khách hành những thông tin liên quan đến thang máy (bằng Tiếng Trung)	AAN-S01 ^{*8}	O	O	O
Thiết bị thông báo bằng giọng nói	Thiết bị này thông báo cho khách hành những thông tin liên quan đến thang máy (bằng Tiếng Trung hoặc Tiếng Anh)	AAN-S02 ^{*8}	O	O	O
Thiết bị thông báo bằng giọng nói	Thiết bị này thông báo cho khách hành những thông tin liên quan đến thang máy (bằng Tiếng Anh)	AAN-S03 ^{*8}	O	O	O
Bộ cộng hưởng điện từ trong cabin	Bộ cộng hưởng điện từ sẽ nhắc nhở hành khách về việc cabin đã đến điểm dừng	AECC	O	O	O
Chỉ báo vận hành tự động dừng	Màn hình cho biết thang máy trong điều kiện vận hành tự động	AUTL	O	O	O
Thiết bị giao diện tín hiệu BA	Thiết bị này có thể cung cấp tín hiệu về tình trạng hoạt động cơ bản của thang	BA ^{*9}	O	O	O
Chỉ dẫn thang hoạt động liên tục	Màn hình dừng thang cho biết thang máy trong điều kiện hoạt động không ngừng	BPL	O	O	O
Chỉ dẫn hướng đi trong cabin	Sử dụng các mũi tên trong cabin để biểu thị hướng đi của thang máy	DAC	S	S	S
Nút mở cửa rộng	Khi ấn nút "Mở rộng", đèn nút sẽ sáng trong một khoảng thời gian nhất định.	DKOL	S	S	S
Dấu hiệu phản hồi của nút mở cửa	Khi ấn nút "Mở" thì đèn nút sẽ sáng.	DOL	S	S	S
Phản hồi khi hoả hoạn khẩn cấp	Sẽ có tín hiệu phát ra khi có hoả hoạn khẩn cấp	FER-CP ^{*10}	O	O	O
Nút gọi khẩn cấp	Nút gọi khẩn cấp cho phép hành khách trong thang có thể nói chuyện với nhân viên trong phòng máy và phòng quan sát	ITP ^{*11}	S	S	S
Cáp ITV	Dây cáp sử dụng cho camera được lắp trong cabin để chủ sử dụng có thể theo dõi thang từ phòng theo dõi	ITV ^{*12}	O	O	O
Theo dõi bằng camera	Khi trong cấu hình thang có camera theo dõi hoặc khi hệ thống SMOS có tính năng camera theo dõi thì hãng sẽ cung cấp dây cáp đến phòng máy, hố thang và cabin tương ứng	ITV-S ^{*13}	O	O	O
Tạm ngừng nếu quá tải	Thang máy sẽ dừng vận hành, cửa mở và thang sẽ phát tín hiệu nếu tải trọng trong cabin vượt ngưỡng cao nhất	OLHL	O	O	O

Lưu ý:

- *1 BP: Tùy chọn khi AS được cung cấp
- *2 Khả dụng khi không chọn nút chức năng SCS-IC
- *3 Tín hiệu bất thường từ đầu ra SMOS-II
- *4 Sử dụng thiết bị thông báo
- *5 Khi tải trọng từ 630kg đến 1000kg thì khoảng cách giữa các tầng không vượt quá 10m. Nếu tải trọng là 2000kg/3000kg/5000kg/7000kg thì khoảng cách này sẽ không vượt quá 5m
- *6 Chỉ được chọn 1 trong 2 tính năng FE hoặc FER. Cần lưu ý rằng thang máy có thể đi từ tầng trên cùng trở về tầng xuất phát trong 60s.
- *7 Được điều khiển bằng SMOS-II
- *8 Chỉ được chọn 1 trong 3 loại AAN-S01, AAN-S02, AAN-S03
- *9 Tín hiệu đầu ra BA, tín hiệu đầu ra bộ góp bao gồm: tín hiệu đi lên, tín hiệu đi xuống, tín hiệu sự cố, tín hiệu dừng tầng; các tín hiệu đầu ra được đặt trong tủ điều khiển ở phòng máy. Không có tín hiệu ra RS232/RS458
- *10 Chọn FER là tính năng tiêu chuẩn, bảng điều khiển sẽ hiển thị tín hiệu đầu ra
- *11 Dây cáp nối từ phòng máy đến phòng điều khiển và lắp đặt sẽ do khách hàng chịu trách nhiệm
- *12 Chỉ được phép chọn 1 trong 2, ITV hoặc ITV-S
- *13 Khi chọn SMOS-II thì cũng chỉ chọn 1 trong 2, ITV hoặc ITV-S
- *14 S: Tiêu chuẩn O: Lựa chọn (có, không)

Bảng thông số xây dựng dân dụng

MỤC	THÔNG SỐ KỸ THUẬT							LƯU Ý
Tải trọng (kg)	630	1000	2000	3000	5000	7000	10000	
Chiều rộng cabin-AA (mm)	1100	1300	1500	2500	2500	3000	3300	
		1500	2000					
			2500					
Chiều sâu cabin-BB (mm)		1590						1D2G hoặc 2D2G, và chiều rộng trong cabin là 1300
			2540					1D2G hoặc 2D2G, và chiều rộng trong cabin là 1500
	1320							1D1G
	1240							1D2G hoặc 2D2G
		1670						1D2G hoặc 2D2G, và chiều rộng trong cabin là 1300
			2620					1D2G hoặc 2D2G, và chiều rộng trong cabin là 1500
		1400-2000						Chiều rộng trong cabin là 1500
			2100-2750					Chiều rộng trong cabin là 2000 hoặc 2500
Khoảng cách từ ray dẫn hướng đến cabin-EE (mm)			1249-1574					1D2G hoặc 2D2G, chiều rộng trong cabin là 2000 hoặc 2500, EE=BS/2
			1164.5-1489.5					1D2G, chiều rộng trong cabin là 2000 hoặc 2500, EE=BS/2
		994						1D2G hoặc 2D2G, chiều rộng trong cabin là 1300
			1469					1D2G hoặc 2D2G, chiều rộng trong cabin là 1500
		899-1199						1D2G hoặc 2D2G, chiều rộng trong cabin là 1500, EE=BS/2
			1289-1799					1D1G, EE=BS/2
		774.5			1814.5	2124.5	2624.5	1D1G
		819			1899	2199	2699	1D2G hoặc 2D2G
			949					1D1G và chiều rộng trong cabin là 1300
			1424.5					1D1G và chiều rộng trong cabin là 1500
			841.5-1114.5					1D1G và chiều rộng trong cabin là 1500, EE=BS/2
				1204.5-1714.5				1D1G, EE=BS/2
Chiều sâu hố thang-BH (mm)		2858-3508						1D2G hoặc 2D2G, chiều rộng trong cabin là 2000 hoặc 2500, BH=BB+758
		2650-3300						1D2G, chiều rộng trong cabin là 2000 hoặc 2500, BH=BB+550
		2348						1D2G hoặc 2D2G, chiều rộng trong cabin là 1300
			3298					1D2G hoặc 2D2G, chiều rộng trong cabin là 1500
			2158-2758					1D2G hoặc 2D2G, chiều rộng trong cabin là 1500, BH=BB+758
				2938-3958				1D2G hoặc 2D2G, BH=BB+758
		≥ 1900			≥ 4070	≥ 4550	≥ 5550	1D1G
		1998			4158	4758	5758	1D2G hoặc 2D2G
			≥ 2300					1D1G, chiều rộng trong cabin là 1300
			≥ 3170					1D1G, chiều rộng trong cabin là 1500
			1950-2550					1D1G, chiều rộng trong cabin là 1500, BH=BB+550
			2730-3750				1D1G, BH=BB+550	
Chiều rộng cửa mở-JJ (mm)	1100	1300		1800	1800	2200	2500	Chiều rộng trong cabin là 1500 hoặc 2000
			1500					Chiều rộng trong cabin là 2500

THE BEST CHOICE FOR BUILDINGS

MỤC	THÔNG SỐ KỸ THUẬT							LƯU Ý
Chiều cao cửa mở-HH (mm)	2100			2200	2400	2400	2400	
		2100						Chiều rộng trong cabin là 1300
		2200	2100					Chiều rộng trong cabin là 1500
			2200					Chiều rộng trong cabin là 2000 hoặc 2500
Khoảng cách dây dẫn hướng cabin – BG (mm)	1218			2660	2684	3250	3600	
		1460						Chiều rộng trong cabin là 1300
		1660	1660					Chiều rộng trong cabin là 1500
			2160					Chiều rộng trong cabin là 2000
Khoảng cách dây dẫn hướng đối trọng – WG (mm)	900	900	1200	1200	1200	2000	2250	
								Chiều rộng trong cabin 2500
Chiều rộng đối trọng – WW (mm)	130		260	270	400	340	340	
		210						Chiều rộng trong cabin là 1300
		180						Chiều rộng trong cabin là 1500
Chiều sâu hố pit-PD (mm)	≥ 1500	≥ 1500	≥1500	≥1500	≥1500	≥1750	≥1800	
Chiều cao đỉnh-OH (mm)	≥4450	≥4500	≥4600	≥4700	≥5000	≥5600	≥5600	
	≥2800			≥4100	≥4100	≥4200	≥5200	
Chiều rộng hố thang-AH (mm)		≥3100						Chiều rộng trong cabin là 1300
		≥3200	≥3400					Chiều rộng trong cabin là 1500
			≥3500					Chiều rộng trong cabin là 2000
			≥4150					Chiều rộng trong cabin là 2500
Chiều rộng phòng máy-AM (mm)	≥2800			≥4100	≥4100	≥4200	≥5200	
		≥3100						Chiều rộng trong cabin là 1300
		≥3200	≥3400					Chiều rộng trong cabin là 1500
			≥3500					Chiều rộng trong cabin là 2000
Chiều sâu phòng máy-BM (mm)			≥4150					Chiều rộng trong cabin là 2500
	≥4100	≥4200		≥5500	≥5500			
			≥4900					
			≥5500					
					≥4550	≥5550	1D1G	
					≥4758	≥5758	1D2G hoặc 2D2G	

Tổng quan

Thiết kế

Tính năng

Xây dựng dân dụng

Thông số kỹ thuật

VIỆT CHAO
THE BEST CHOICE FOR BUILDINGS

Tập đoàn thang máy Mitsubishi Thượng Hải

Địa chỉ: Số 811 đường Jiangchuan, Minhang, Thượng Hải, Trung Quốc

Điện thoại: + 86-21-24083030 / 64303030

Fax: + 86-21-24083088

Mã bưu điện: 200245

Doanh nghiệp nước ngoài

Điện thoại: + 86-21-24083482

Fax: + 86-21-24083488

E-mail: overseabiz@smec-cn.com

Công ty cổ phần Việt Chào

Đại lý ủy quyền duy nhất của Shanghai Mitsubishi tại Việt Nam

www.vietchao.vn

Văn phòng tại Hà Nội

Số 61/66, Triều Khúc, Tân Triều,
Thanh Trì, Hà Nội

Điện thoại: 024.35638650

Fax: 024.35638649

Hotline: 0906 007 700

Email: vietchao@vietchao.vn

Văn phòng tại Đà Nẵng

Số 85 – Đ. Nguyễn Xuân Ôn –
P. Hòa Cường Bắc – Quận Hải
Châu – Tp Đà Nẵng

Hotline: 0906 007 700

Email: kehoach@vietchao.vn

Văn Phòng tại TP. HCM

Số 42 Trung Mỹ Tây 1- Phường
Trung Mỹ Tây – Quận 12 – Tp. HCM

Điện thoại: 028.39760758

Fax: 028.39760757

Hotline: 0906 007 700

Email: vphcm@vietchao.vn



上海三菱电梯有限公司

SHANGHAI MITSUBISHI ELEVATOR CO.,LTD.

www.smec-cn.com



Specifications subject to change without notice

Printed in May, 2017

